

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 832 /GDDT

V/v chi trả tiền miễn, giảm học phí
theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP
ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2025

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Cao đẳng;
- Hiệu trưởng các trường Trung cấp;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Tân Bình;
- Phòng Giao dịch số 7 – Kho bạc Nhà nước Khu vực 2.

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 7319/SLĐTBXH-GDNN ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về triển khai Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tổ chức lại Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các quận trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1438/SGDDT-KHTC ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phúc đáp Công văn số 382/GDDT ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức, chế độ làm việc, quy chế phối hợp trong công tác của Phòng Giáo dục và đào tạo và quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng Giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân quận Tân Bình;

Căn cứ Công văn số 496/TCKH ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Phòng Tài chính – Kế hoạch về việc phúc đáp Phòng Giáo dục và Đào tạo liên quan đến

việc chi trả tiền miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

Căn cứ Công văn số 1188/BHXXH ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Bảo hiểm Xã hội quận Tân Bình về việc rà soát đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và phê duyệt chi kinh phí thực hiện miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP học kỳ II năm học 2024-2025 (đợt 2) đối với 60 học sinh, sinh viên thường trú tại quận Tân Bình (Đính kèm Danh sách đợt 2).

Đề nghị các trường cao đẳng, trung cấp giáo dục nghề nghiệp thông tin đến cho phụ huynh học sinh, sinh viên được biết và phối hợp xác nhận sau khi phụ huynh học sinh, sinh viên đã nhận được tiền; phản hồi lại bằng văn bản gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình trước ngày 10/6/2025 để có cơ sở quyết toán theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo P.GD-ĐT;
- Lưu: VT, NA, Phương.



UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 81/2021/NĐ-CP NGÀY 27 THÁNG 8 NĂM 2021 CỦA CHÍNH PHỦ
HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2024-2025 (Đợt 2)
(Đính kèm Công văn số 832/GĐĐT ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình)

STT	Họ tên cha/mẹ học sinh, sinh viên	Họ tên học sinh, sinh viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/CMND	Địa chỉ thường trú	Tên cơ sở GDNN	Khóa học	Ngành học	Mức học phí Cơ sở GDNN (đồng/tháng)	Mức chi hỗ trợ (căn cứ điểm b, Khoản 2 Điều 97/2023/NĐ-CP (đồng/tháng)	Mức học phí (đồng)		Số năm học được hỗ trợ	Thông tin tài khoản ngân hàng
											Miễn 100% học phí	Giảm 70% học phí		
1	ĐO THANH TIEN / TÔ THI NGOC ANH	Đỗ Phát Lộc	06/10/2007	079207051089	86/22 Âu Cơ, Phường 9	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2023 - 2026	Kỹ thuật và Công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.460.000	1.460.000	1/4	1/5	12	17
2	PHẠM MINH THUẬN / NGUYỄN THỊ THỰC HÂN	Phạm Nguyễn Minh Thư	02/08/2007	079307022612	13 Trương Chinh, Phường 11	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2023 - 2026	Kỹ thuật và Công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.460.000	1.460.000			13	18
3	PHẠM TÂN / VÔ THỊ NHÃN	Phạm Võ Trương Vy	13/11/2007	079307029437	66/8 Tài Thiết, Phường 11	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2023 - 2026	Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh, quan lý (Kế toán doanh nghiệp)	1.200.000	1.200.000			5	19
4	NGUYỄN VĂN THÁNH / LÊ THỊ KIM THAO	Nguyễn Trương Hiếu	01/06/2007	079207015273	87/16 Lê Lai, Phường 12	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2023 - 2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.460.000	1.460.000			5	20
5	KIEU CÔNG LƯƠNG / NGUYỄN THỊ NGÀ	Kiều Thị Thanh Ngọc	31/01/2007	079507040840	52/1 Đồng Đen, Phường 14	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2023 - 2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.460.000	1.460.000			5	21
6	NGUYỄN VĂN TRƯƠNG / HOANG THUY LINH	Nguyễn Hoàng Thuý Kiệt	20/08/2007	079207025860	51 Bạch Vân Trán, Phường 7	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2023 - 2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.460.000	1.460.000			5	22
7	NGO DOÀN TRINH / NGUYỄN THỊ THAI	Ngô Đoàn Trinh	18/11/2007	07920708049	41/5 Mai Lão Bạng, Phường 13	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2023 - 2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.460.000	1.460.000			5	23
8	NGUYỄN XUÂN HOANG / VÔ THỊ MAI THU	Nguyễn Võ Hoàng Quân	27/10/2007	079207056316	394/19 Âu Cơ, Phường 10	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2024 - 2027	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.980.000	1.980.000			5	24
9	PHẠM ANH THỐNG / HUYNH THỊ THAO	Phạm Huỳnh Trung Kiên	09/02/2007	079207001406	752/74/6 Lạc Long Quân, Phường 9	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2024 - 2027	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.980.000	1.980.000			5	25
10	NGUYỄN VĂN MẠNH / PHẠM THỊ LUY	Nguyễn Gia Linh	01/11/2007	075307011664	114 (Tầng 1) Nghĩa Phát, Phường 6	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2024 - 2027	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.980.000	1.980.000			5	26
11	LƯU HUY HUNG / NGUYỄN THỊ THUY	Lưu Nguyễn Thanh Ngân	15/12/2007	082307017088	750/49/15 Lạc Long Quân, Phường 9	Trường Trung cấp Tổng Hợp Sài Gòn	2024 - 2027	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.980.000	1.980.000			5	27

STT	Họ tên cha/mẹ học sinh, sinh viên	Họ tên học sinh, sinh viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/CMND	Địa chỉ thường trú	Tên cơ sở GDNN	Khóa học	Ngành học	Mức học phí Cơ sở GDNN (đồng/tháng)	Mức chi hỗ trợ (căn cứ điểm b, K2, D1, ND 97/2023/ND-CP (đồng/tháng)	Niên học được hỗ trợ	Mức học phí (đồng)		Diện hỗ trợ	Thông tin tài khoản ngân hàng			
												Miễn 100% học phí	Giảm 70% học phí		17	18	19	
1			4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16			
22	NGUYỄN TRONG LINH / ĐO THỊ KIM THANH	Nguyễn Phúc Bảo Quyền	23/07/2006	070306012330	337/38A Lê Văn Sĩ, Phường 01	Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Hướng dẫn du lịch)	2.200.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5		5.810.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ trung cấp)	NGUYỄN PHƯỚC QUỲN	22865677	ACB
23	LÊ TÔN HOÀNG / MAI THANH THỦY	Lê Mai Quang Huy	11/01/2005	079205027971	4 Lê Lai, Phường 12, Quận Tân Bình	Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Kỹ thuật chế biến món ăn)	2.800.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5		5.810.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ trung cấp)	LÊ MAI QUANG HUY	0988101308	MB BANK
24	LÊ ANH ĐĂNG / DINH THỊ THO	Lê Đình Anh Khoa	19/07/2002	079202003888	36/21 NGHĨA HUNG, Phường 6	Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Kỹ thuật chế biến món ăn)	2.800.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5		5.810.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ trung cấp)	LÊ DINH ANH KHOA	1015408846	VIETCOMBANK NK
25	TRƯƠNG VĂN THANH / PHẠM QUỲNH ĐOÀN TRANG	Trương Thanh Đạt	29/11/1994	079094004346	97 đường Bao Cát 2, Phường 12	Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Kỹ thuật chế biến món ăn)	2.800.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5		5.810.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ trung cấp)	TRƯƠNG THANH ĐẠT	177704070005 652	HDBANK
26	LŨNG VĂN ĐẠO / MAI THỊ THẢO	Uông Mai Anh Đào	11/07/2005	079305016038	63/19 Nghĩa Hòa, Phường 6	Trường Cao đẳng Y dược Hồng Đức	2024-2027	Sức khỏe (Điều dưỡng)	1.700.000	1.700.000	HK2 2024-2025	5		5.950.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	LŨNG MAI ANH ĐẠO	24487457	ACB
27	NGUYỄN VĂN THIÊN / NGUYỄN THỊ TIN	Nguyễn Thị Tâm	05/03/2003	036303000106	87/26/3 Nguyễn Sĩ Sách, Phường 15	Trường Cao đẳng Y dược Hồng Đức	2024-2027	Sức khỏe (Điều dưỡng)	1.700.000	1.700.000	HK2 2024-2025	5		5.950.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	Nguyễn Thị Tâm	190396261390 13	Techcombank
28	PHẠM VĂN DÂN / LÊ THỊ PHƯƠNG HẠO	Phạm Thị Lê Khanh	19/01/2007	034307005162	117 Hoàng Hoa Thám, Phường 13	Trường Trung cấp Bách Khoa TP.HCM	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Chăm sóc sắc đẹp)	1.600.000	1.600.000	HK2 2024-2025	5	8.000.000		Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp	LÊ THỊ PHƯƠNG HẠO	072100066702 8	VIETCOMBANK NK
29	TRẦN BẢO THẠCH / NGUYỄN NHẬT THANH TÂM	Trần Ngọc Anh Thư	05/11/2007	079307003081	282 Nguyễn Phú, Phường 6	Trường Trung cấp Bách Khoa TP.HCM	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Chăm sóc sắc đẹp)	1.500.000	1.500.000	HK2 2024-2025	5	7.500.000		Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp	NGUYỄN NHẬT THANH TÂM	677358113166	LP BANK
30	NGUYỄN HIẾU THANH / NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	Nguyễn Hiếu Sang	23/02/1999	0790999016454	1/59 Hoàng Việt, Phường 4	Trường Trung cấp Bách Khoa TP.HCM	2023-2025	Sức khỏe (Y sỹ đa khoa)	1.100.000	1.100.000	HK2 2024-2025	5		3.850.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, đặc biệt, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ trung cấp)	NGUYỄN HIẾU SANG	1037562235	VIETCOMBANK NK

STT	Họ tên chương học sinh, sinh viên	Họ tên học sinh, sinh viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/CAND	Địa chỉ thường trú	Tên cơ sở GDNN	Khóa học	Ngành học	Mức học phí Cơ sở GDNN (đồng/tháng)	Mức chi hỗ trợ (căn cứ điểm b, K2, D1 ND-CP (đồng/tháng)	Niên học	Số tiền hỗ trợ	Mức học phí (đồng)		Diện hỗ trợ	Thông tin tài khoản ngân hàng		
													Mức 100% học phí	Giảm 70% học phí				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
31	NGUYỄN ĐỨC HÙNG / NGUYỄN THỊ HIỀN	Nguyễn Thái Thanh Vân	27/05/2001	079301018616	B35/48 Lạc Long Quân (16/9 N, Sơ Bạch Khoa, Phường 10	Trường Trung cấp Bách Khoa TP HCM	2024-2026	Sức khỏe (Đầu đường)	1.140.000	1.140.000	HK2 2024-2025	5		3.990.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	NGUYỄN THÁI THANH VÂN	060238616363	SACOMBANK K
32	NGO TÂN BỬU / NGUYỄN THỊ LẠC HỒNG	Ngô Tân Huy	27/11/1990	089090000149	41/65 Âu Cơ, Phường 10	Trường Cao đẳng du lịch Sài Gòn	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Kỹ thuật chế biến món ăn)	2.500.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5		5.810.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	NGO TÂN HUY	025100245875	VIETCOMBANK NK
33	Nguyễn Tuấn Tú/ Nguyễn Thị Hải Yến	Nguyễn Anh Tú	24/07/2006	079306029968	1206/14 Lạc Long Quân, Phường 08	Trường Cao đẳng du lịch Sài Gòn	2024-2026	Dịch vụ, du lịch và môi trường (Kỹ thuật chế biến món ăn)	2.500.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5		5.810.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	018100147339	VIETCOMBANK NK
34	PHẦN VĂN TOÀN / NGUYỄN THỊ LÊ	Phạm Kiên Đình	04/10/2007	091207011167	13 Lê Duy Nhân, Phường 12	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đồng An	2025-2026	Kỹ thuật và Công nghệ thông tin (Công nghệ ô tô)	2.000.000	1.992.000	HK2 2024-2025	5		6.972.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	NGUYỄN THỊ LÊ	559020683509	AGRIBANK
35	CHIEANG A LỘC / TRẦN THỊ THU HƯƠNG	Chiang Hoàng Long	02/05/2001	079201011303	4/7 Nguyễn Cảnh Di, Phường 4	Trường Cao đẳng Sài Gòn Gia Định	2024-2027	Nông, lâm, ngư nghiệp và thú y (thú y)	1.700.000	1.370.000	HK2 2024-2025	5		4.795.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	CHIEANG HOANG LONG	102876870431	VIETBANK
36	TRẦN VĂN PHƯỚC / LÊ THỊ NGUYỄN	Lê Trần Nguyễn Hằng	13/07/2006	079306002220	83/6 Nam Chinh, Phường 11	Trường Cao đẳng Sài Gòn Gia Định	2024-2027	Nông, lâm, ngư nghiệp và thú y (thú y)	1.700.000	1.370.000	HK2 2024-2025	5		4.795.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	LÊ TRẦN NGUYỄN HANG	0355154772	MB BANK
37	NGUYỄN MINH HÙNG / HO THỊ NGUYỄN ANH	Nguyễn Thị Yên Nhi	08/04/2002	079302019878	960/B Âu Cơ, Phường 14	Trường Cao đẳng Công Thương Việt Nam	2024-2027	Sức khỏe (Đầu đường)	1.404.000	1.404.000	HK2 2024-2025	5		4.914.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	NGUYỄN THỊ YÊN NHI	04085693201	TPBANK
38	VU VĂN HẠNH / VU THỊ HƯƠNG	Vũ Mạnh Trường	19/09/2005	070205010376	74 đường Lê Trung Nghĩa, Phường 12	Trường Cao đẳng Công Thương Việt Nam	2024-2027	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Kỹ thuật máy tính và điện báo không dây)	1.680.000	1.680.000	HK2 2024-2025	5		5.880.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trạng cấp)	VU MẠNH TRƯỜNG	0978197869	MB BANK



STT	Họ tên cha/mẹ học sinh sinh viên	Họ tên học sinh, sinh viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/CND	Địa chỉ thường trú	Tên cơ sở GDNN	Khóa học	Ngành học	Mức học phí (đồng/tháng)	Mức chi hỗ trợ (căn cứ điểm B, K2, Đ1 ND 972023ND-CP (đồng/tháng)	Năm học được hỗ trợ	Mức học phí (đồng)		Diện hỗ trợ	Thông tin tài khoản ngân hàng		
												Miễn 100% học phí	Giảm 70% học phí		17	18	19
1				5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15			
39	NGUYỄN PHÙNG HOÀN / NGUYỄN THỊ PHUQUANG	Nguyễn Tuấn Anh	17/08/2005	0792000521820	66/19/8/31A 3 Trần Văn Quang, Phường 10	Trường Cao đẳng Công thương Việt Nam	2024-2027	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Công nghệ kỹ thuật ô tô)	1.680.000	1.680.000	HK2 2024-2025		5.880.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	Nguyễn Tuấn Anh	11455461	ACB
40	HÀ VĂN TRUNG / NGUYỄN THỊ HUU	Hà Văn Thuận	19/08/2000	079200054218	21 Phú Hòa, Phường 8, quận Tân Bình	Trường Cao đẳng Công thương Việt Nam	2023-2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Công nghệ kỹ thuật ô tô)	1.540.000	1.540.000	HK2 2024-2025		5.390.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	Hà Văn Thuận	19038338836013	TECHCOMBANK
41	LÊ ĐỨC HOÀ / NGUYỄN THỊ CUC PHUONG	Lê Bảo Ngọc	23/08/1998	079198030384	57 Duy Tân, Phường 8	Trường Cao đẳng Công thương Việt Nam	2024-2027	Sức khỏe (Điều dưỡng)	1.404.000	1.404.000	HK2 2024-2025		4.914.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	Lê Bảo Ngọc	6898681998	TECHCOMBANK
42	NGUYỄN VĂN THUAN / PHAM THI MY HANH	Nguyễn Mỹ Đoàn Trang	17/08/2001	079301019184	73/75A/9 Lạc Long Quân, Phường 10	Trường Trung cấp Văn Tường	2024-2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.800.000	1.800.000	HK2 2024-2025		9.000.000	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp	NGUYỄN VĂN THUAN	1480017	ACB
43	NGUYỄN VĂN TAM / NGUYỄN THỊ THANH MY	Nguyễn Gia Đức	20/09/2006	079200052483	75 Hiệp Nhứt, Phường 04, Quận Tân Bình	Trường Trung cấp Tư thục Tân Tiến	2024-2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Điện lạnh)	800.000	800.000	HK2 2024-2025		4.000.000	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp	NGUYỄN VĂN TAM	000000282766	VIETBANK
44	HIEN TUYET LIEN	Hiền Vĩnh Long	08/12/2007	079207032371	375A/4 Ấu Cơ, Phường 10, Quận Tân Bình	Trường Cao đẳng Quốc tế TPHCM	2024-2026	Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh, quản lý (Thiết kế đồ họa)	1.328.000	1.328.000	HK2 2024-2025		6.640.000	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp	HIEN TUYET LIEN	8835025388	BIDV
45	PHAM QUANG VINH / VO THI TRAM	Phạm Vũ Bảo Quỳnh	24/09/2006	024306000143	3715 Nguyễn Hòa, Phường 6	Trường Cao đẳng Y dược Sài Gòn	2024-2027	Sức khỏe (dược)	1.300.000	1.300.000	HK2 2024-2025		4.550.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	VU THI TRAM	0908237724	MB BANK
46	ĐANG VĂN PHU / VO THI AI PHI	Đang Võ Hồng Thy	02/10/2006	079306005141	28/7 Tống Văn Hè, Phường 15	Trường Cao đẳng Y dược Sài Gòn	2024-2027	Sức khỏe (dược)	1.300.000	1.300.000	HK2 2024-2025		4.550.000	Sinh viên học một số nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	ĐANG VĂN PHU	1049099152	VIETCOMBANK

STT	Họ tên chương học sinh, sinh viên	Họ tên học sinh, sinh viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/CMND	Địa chỉ thường trú	Tên cơ sở GDNN	Khóa học	Ngành học	Mức học phí Cơ sở GDNN (đồng/tháng)	Mức chi hỗ trợ K2, D1 ND được hỗ trợ (đồng/tháng)	Niên học	Số đơn vị hỗ trợ	Mức học phí (đồng)		Diện hỗ trợ	Thông tin tài khoản ngân hàng		
													Mức 100% học phí	Giảm 70% học phí				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
47	NGUYỄN SĨ ĐẠT / PHAN THỊ HOA	Nguyễn Thành Hằng	28/06/2006	079306037792	58 Hiệp Ninh, Phường 4	Trường Cao đẳng Y được Sỏi Gòn	2024-2027	Sức khỏe (điều dưỡng)	1.300.000	1.300.000	HK2 2024-2025	5		4.550.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giao diện ngày nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể cao đẳng)	NGUYỄN THANH HANG	42467227	ACB
48	PHAN NGOC ANH / TÀ THỊ HOANG QUỲ	Phan Hoàng Minh Yên	09/08/2006	079306022018	86/97/18 đường Trương Chinh, Phường 12	Trường Cao đẳng Y được Sỏi Gòn	2024-2027	Sức khỏe (điều dưỡng)	1.300.000	1.300.000	HK2 2024-2025	5		4.550.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giao diện ngày nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể cao đẳng)	PHAN HOANG MINH YEN	0567524011	MB BANK
49	PHAN VAN TUY / NGUYỄN LÂM NHƯ	Phan Nguyễn Lâm Như	23/08/2005	045305000023	98/42 Lạc Long Quân, Phường 11	Trường Cao đẳng Y được Sỏi Gòn	2024-2027	Sức khỏe (thử thuốc xét nghiệm y học)	1.300.000	1.300.000	HK2 2024-2025	5		4.550.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giao diện ngày nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể cao đẳng)	PHAN NGUYEN LAM NHU	1025104402	VIETCOMBANK
50	SOK VINH / CAO NGOC QUYNH NHƯ	Sok Cao Hải Thuận	31/07/2006	079206018099	254/8 Trương Chinh, Phường 13	Trường Cao đẳng Y được Sỏi Gòn	2024-2027	Sức khỏe (điều dưỡng)	1.300.000	1.300.000	HK2 2024-2025	5		4.550.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giao diện ngày nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể cao đẳng)	SOK CAO HAI THUẬN	0921565319	MB BANK
51	NGUYỄN QUANG MINH / NGUYỄN THỊ DƯƠNG	Nguyễn Hoàng Minh Anh	01/11/2005	079305007570	21/9 Trưng Long, Phường 4	Trường Cao đẳng Bách Khoa Sỏi Gòn	2023-2025	Diện ưu đãi lịch và môi trường (nghệ thuật và nhà hàng, khách sạn)	2.000.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5	8.300.000		Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp	NGUYỄN QUANG MINH	19037891559013	TECHCOMBANK
52	BÙI THANH TÙNG / NGUYỄN NGOC NGA	Bui Thanh Duy	05/03/2004	079204006176	210/1 Bùi Thị Xuân, Phường 03	Trường Cao đẳng Dân lập TP.HCM	2024-2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Quản lý vận hành, sửa chữa đường dây và trạm biến áp có điện áp từ 110KV trở xuống)	1.916.000	1.916.000	HK2 2024-2025	5		6.706.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giao diện ngày nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể trung cấp)	BÙI THANH DUY	0981264749	MB BANK
53	NGUYỄN XUAN QUYNH / BUI THI THIN	Nguyễn Văn Quyết	17/08/1994	036094022218	502B chung cư K300 Phường 12	Trường Cao đẳng Bách Nghệ Hải Phòng	2024-2025	Diện ưu đãi lịch và môi trường (Khai thác máy tàu thủy)	3.000.000	1.660.000	HK2 2024-2025	5		5.810.000	Sinh viên học một số ngày nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm dài với giao diện ngày nghiệp theo danh mục các ngày học nắng nóng, đặc biệt, ngày hiếm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (thể cao đẳng)	NGUYỄN VĂN QUYẾT	8883555947	BIDV
54	DƯƠNG HỮU PHUOC / TRAN THI THUY TRANG	Dương Hữu Khoa	29/10/2002	079202011190	48C Ngõa Phố, Phường 6	Trường Trung cấp Công nghệ Thông tin Sỏi Gòn	2023-2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (công nghệ thông tin)	2.800.000	1.992.000	HK2 2024-2025	5	9.960.000		Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp	DƯƠNG HỮU KHOA	0000979028564	MB BANK

STT	Họ tên chủ/mẹ học sinh, sinh viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/CND	Địa chỉ thường trú	Tên cơ sở GDNN	Kh/ra học	Ngành học	Mức học phí (đồng/tháng)	Mức chi hỗ trợ (căn cứ điểm b, K2, D1 ND 97/2023/ND-CP (đồng/tháng)	Năm được hỗ trợ	Mức học phí (đồng)		Diện hỗ trợ	Thông tin tài khoản ngân hàng			
											Miễn 100% học phí	Giảm 70% học phí		17	18	19	
1	TRẦN THẾ HỒNG / HOANG THI THUỶ	16/05/2007	079207044201	321/19B đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 7	Trường Trung cấp Công nghệ thông tin Sài Gòn	2024-2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (tin học ứng dụng)	2.325.000	1.992.000	HK2 2024-2025	14	15	Người tốt nghiệp THCS học tập lên trình độ Trung cấp	TRẦN HOANG MANH HIEU	0797016507	MB BANK	
56	NGUYỄN HỮU SƯƠNG	29/05/1977	079177000834	2/2/52 Thiên Phước, Phường 9	Trường Trung cấp Tây Sài Gòn	2024-2026	Sức khỏe (Y học cổ truyền)	1.500.000	1.500.000	HK2 2024-2025			Người tốt nghiệp THCS học tập lên trình độ Trung cấp	TRẦN KIM LOAN	903747922	VIB	
57	NGUYỄN THỊ TRÚC QUỲNH	09/03/2007	079307012479	173 Bà Âu Cơ, Phường 10	Trường Trung cấp Âu Việt	2024-2026	Dịch vụ du lịch và môi trường (Chăm sóc sắc đẹp)	1.660.000	1.660.000	HK2 2024-2025			Người tốt nghiệp THCS học tập lên trình độ Trung cấp	NGUYỄN THỊ TRÚC QUỲNH	6360205474319	AGRIBANK	
58	TRƯƠNG VĂN TRUNG / HÀ THỊ MỘT	06/12/2006	052306000067	405/16/8 TRƯỜNG CHINH, Phường 14	Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn	2024-2026	Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh, quản lý (quan tri doanh nghiệp văn và nhào)	1.920.000	1.328.000	HK2 2024-2025			Người tốt nghiệp THCS học tập lên trình độ Trung cấp	HÀ THỊ MỘT	30393622039	TPBANK	
59	VŨ NGỌC TOÀN / NGÔ THỊ NGÀ	04/04/2009	079309005779	106/9 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 09	Trường Trung cấp Văn Tường	2024-2026	Kỹ thuật và công nghệ thông tin (Tin học ứng dụng)	1.800.000	1.800.000	HK2 2024-2025			Người tốt nghiệp THCS học tập lên trình độ Trung cấp	NGÔ THỊ NGÀ	107884359964	VIETNBANK	
60	TRẦN PHAN ĐÀO ANH / LÊ KIM HUYỀN	21/10/2005	079305007453	417 Nguyễn Thái Bình, Phường 12	Trường Cao đẳng y khoa Phạm Ngọc Thạch	2023-2026	Sức khỏe (dược)	1.200.000	1.200.000	HK2 2024-2025		4.200.000	Sinh viên học một số nghề nursing, dược, điều dưỡng, kỹ thuật viên giao dịch, nghiệp vụ theo danh mục các nghề học nursing, dược, điều dưỡng, kỹ thuật viên Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (hệ cao đẳng)	LÊ KIM HUỲNH	0251001673570	VIETCOMBANK	
Tổng cộng									399.834.000		240.248.000	159.586.000	Ba trăm chín mươi chín triệu tám trăm ba mươi bốn ngàn đồng				

Người lập biểu

Kế toán

Tên Chủ Hộ: Ngô Ngọc Anh, ngày 5 tháng 5 năm 2025



Ngô Ngọc Anh

Nguyễn Thị Minh Phương

Phạm Văn Quang

